

BẢO ĐẢM AN NINH CON NGƯỜI: KINH NGHIỆM QUỐC TẾ VÀ BÀI HỌC THAM KHẢO ĐỐI VỚI VIỆT NAM

TRẦN VIỆT HÀ* - ĐINH ÁI MINH**

Trong những thập niên gần đây, vấn đề an ninh con người và bảo đảm an ninh con người luôn nhận được sự quan tâm hàng đầu của các nhà quản lý và hoạch định chính sách trên thế giới. Việt Nam cũng không nằm ngoài xu thế chung đó. Hiện nay, trong kỷ nguyên toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, trước những rủi ro và thách thức trực tiếp, gián tiếp ảnh hưởng đến cuộc sống và sự phát triển của con người, chính phủ các nước và các nhà nghiên cứu đã mở rộng nhận thức về an ninh con người trên các phương diện cơ bản.

Ở phạm vi hẹp, an ninh con người là sự bảo vệ cá nhân trước những mối đe dọa bạo lực⁽¹⁾. Ở phạm vi rộng, an ninh con người là sự giải quyết một loạt nhu cầu con người để bảo đảm hạnh phúc của cá nhân, cũng như bảo vệ các cá nhân khỏi những mối đe dọa. Hiện nay, giới học giả và chính giới đều có nhận thức chung về an ninh con người. Theo đó, an ninh con người được hiểu là việc bảo vệ các quyền cơ bản của con người trước những nguy cơ xâm hại, đe dọa; nhờ việc được bảo vệ như vậy, mỗi cá nhân (nói riêng) và cộng đồng (nói chung) có được đời sống yên ổn và cơ hội phát triển.

Để bảo đảm an ninh con người, các nhà nước cũng như các xã hội phải tạo ra được môi trường chính trị, xã hội, kinh tế, quân sự, văn hóa, sinh thái... sao cho những quyền nói trên được bảo toàn. An ninh con người không phải là một trạng thái trừu tượng và chung chung, mà phải gắn với sự an toàn của từng cá nhân cụ thể trong xã hội. Trên thế giới đang diễn ra xu thế toàn cầu hóa, tính tùy

thuộc lẫn nhau giữa các quốc gia đang tăng lên không ngừng. Trong bối cảnh đó, người dân ở khắp nơi trên thế giới đều có chung mong muốn được an toàn về thân thể, thịnh vượng về đời sống vật chất và phong phú về đời sống tinh thần. Tuy nhiên, sự gia tăng các mối đe dọa trong xu thế toàn cầu hóa đã chứng tỏ một điều rằng, ngày nay, tất cả mọi người, cá nhân, cộng đồng, nhà nước... đều tồn tại trong tình trạng không an toàn. Do đó, một trong những nhiệm vụ cơ bản nhất của các thể chế chính trị là làm giảm sự không an toàn của người dân xuống mức thấp nhất có thể và làm sao cho sự cố kết bên trong xã hội không bị suy yếu.

* Thượng tá, TS, Phó Trưởng Phòng quản lý nghiên cứu khoa học, Học viện Cảnh sát nhân dân

** Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật

(1) Taylor Owen: *Challenges and opportunities for defining and measuring human security*, Publisher Geneva, 2004, pp. 15-24

An ninh con người và việc bảo đảm an ninh con người của một số nước trên thế giới

Trường hợp Ca-na-đa

Năm 1994, Ca-na-đa đã lần lượt cho ra đời một loạt báo cáo: *Báo cáo quan hệ quốc tế Ca-na-đa; Ca-na-đa thế kỷ XXI: Ca-na-đa và an ninh chung của thế kỷ XXI; Chính sách ngoại giao của Ca-na-đa; An ninh trong thế giới biến động - báo cáo của Ủy ban liên hợp đặc biệt chính sách phòng thủ Ca-na-đa*⁽²⁾. Các bản báo cáo này đều nhấn mạnh các nguy cơ mà Ca-na-đa phải đối mặt là những nguy cơ mang tính toàn cầu từ bên ngoài như: môi trường xuống cấp, dân số tăng nhanh, di dân bất hợp pháp, tội phạm có tổ chức. Các báo cáo cũng cho rằng, Ca-na-đa cần phải điều chỉnh chính sách và cơ chế, tích cực tham gia hợp tác quốc tế để đối phó với các mối đe dọa an ninh phi truyền thống.

Căn cứ vào những báo cáo này, Chính phủ Ca-na-đa đã điều chỉnh mục tiêu an ninh theo hướng lấy con người làm trung tâm và làm thước đo an ninh. Hiện nay, Ca-na-đa đã điều chỉnh và thông qua những đạo luật bảo vệ an toàn cho các tổ chức và công dân của mình. Những nỗ lực của Ca-na-đa hướng đến các mục tiêu như: 1- Chống khủng bố; 2- An ninh quốc gia; 3- Quản lý các chương trình viện trợ quốc tế; 4- An ninh con người.

Pháp luật chống khủng bố, chính sách an ninh quốc gia và những định hướng hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) hiện nay của Ca-na-đa là tín hiệu cho thấy nước này đang tích cực hướng tới việc bảo đảm an ninh cho các công dân của họ. Chương trình nghị sự an ninh con người của Ca-na-đa năm 1999 đã lưu ý rằng, những mối đe dọa mới của thế kỷ XXI “đòi hỏi chúng ta xem xét an ninh nhiều hơn về con người, chứ không phải nhu cầu của nhà nước”⁽³⁾.

Trường hợp Liên minh châu Âu (EU)

Các nhà nghiên cứu và hoạch định chính sách an ninh của EU nhận định rằng, sau khi Chiến tranh lạnh kết thúc, nhiều người trên

thế giới sống trong tình trạng mất an ninh do những nguyên nhân tự nhiên (động đất, dịch bệnh, biến đổi khí hậu, thiên tai...); do hệ quả của chính con người tạo ra, như các cuộc xung đột sắc tộc, vấn đề thuộc lĩnh vực nhân quyền, khủng bố quốc tế, tội phạm có tổ chức, an ninh năng lượng, an ninh mạng, suy thoái môi trường, phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt...

EU cho rằng, tình trạng mất an ninh và các xung đột đã tác động trực tiếp và gián tiếp đến an ninh của công dân EU. Tình trạng tội phạm vận chuyển lậu ma túy và vũ khí ở miền nam Cáp-ca-dơ và Ban-căng sang EU, tổ chức buôn người và di dân bất hợp pháp vào EU; các cuộc chiến tranh ở châu Phi; hay các vụ khủng bố ngày 11-9-2001 ở Mỹ, ngày 11-3-2004 ở Tây Ban Nha, ngày 13-11-2015 ở Pháp, ngày 13-11-2019 ở Niu Di-lân, ngày 19-2-2020 ở Đức... cho thấy nguồn gốc của mất an ninh chủ yếu đến từ sự tấn công vũ trang, xâm phạm lãnh thổ từ bên ngoài, con người giờ đây cảm thấy mất an toàn dù ẩn nấp bên trong lãnh thổ hòa bình của mình⁽⁴⁾.

Chiến lược An ninh châu Âu được Cộng đồng châu Âu (EC) thông qua vào tháng 12-2003 và Học thuyết An ninh con người (Human Security Doctrine for Europe) được công bố vào tháng 9-2004 là nền tảng bảo đảm an ninh con người ở châu Âu. Liên minh châu Âu xác định hiện đang đứng trước 5 mối đe dọa chính thức: 1- Hoạt động khủng bố; 2- Việc phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt; 3- Các cuộc xung đột khu vực; 4- Các nhà nước suy yếu không làm tròn nhiệm vụ; 5- Tội phạm có tổ chức.

(2) Krasner Stephen: “Sovereignty”, *Foreign Policy* (122), 2001

(3) Government of Canada: “Canada’s human security agenda for the Hemisphere”, *Notes for an address by the Honourable Lloyd Axworthy, Minister of Foreign Affairs, to the Instituto Tecnológico Autonomo de Mexico (ITAM)*, 1999, pp.23

(4) Bùi Huy Khoát: “An ninh con người: quan niệm châu Âu - vấn đề của Đông Nam Á”, *Tạp chí Nghiên cứu Châu Âu* số 4-2009

Sự bùng phát của đại dịch COVID-19 đã làm thay đổi nhận thức và hành động của EU về các mối đe dọa an ninh con người hiện nay. Với tốc độ lây lan khủng khiếp, dịch bệnh COVID-19 đặt ra thách thức nghiêm trọng đối với việc bảo đảm an ninh con người của EU. Hiện khối này còn nhiều mâu thuẫn trong cách quản trị xã hội và ứng phó với dịch bệnh của EU. Có một thực tế là 27 quốc gia thành viên EU đều đang đối phó với mối đe dọa chung bằng các kế hoạch riêng lẻ.

Những mối đe dọa theo xác định của EU ở trên và mối đe dọa từ đại dịch COVID-19 gần đây có sự gắn kết với nhau tạo ra những tình huống mất an ninh nghiêm trọng, đe dọa an ninh toàn cầu. Các nhà hoạch định chính sách EU cũng nhấn mạnh rằng, trong các mối đe dọa mới đó không có đe dọa nào có thể giải quyết bằng biện pháp quân sự thuần túy. Chính vì thế, không thể sử dụng chính sách an ninh truyền thống dựa trên cơ sở bảo vệ các đường biên giới quốc gia và ngăn chặn các mối đe dọa theo quan niệm hẹp về lợi ích quốc gia. Chính sách an ninh của EU phải được xây dựng trên cơ sở an ninh con người chứ không chỉ an ninh quốc gia⁽⁵⁾.

Xác định là thực thể thúc đẩy các chuẩn mực quốc tế, một cực thu hút các quan hệ hợp tác đa phương chứ không phải là một siêu cường đe dọa các nước khác, EU khẳng định trách nhiệm đóng góp tạo dựng một thế giới an toàn hơn và công bằng hơn.

Mặc dù còn có ý kiến phê phán quan niệm an ninh con người như vậy là quá rộng, bao hàm từ ngăn chặn xung đột, quản lý khủng hoảng đến phối hợp dân sự - quân sự... làm cho quan niệm an ninh con người trở nên mơ hồ, nhưng có thể thấy nổi lên cách tiếp cận về bảo vệ mỗi cá thể con người, chứ không chỉ tập trung vào việc bảo vệ biên giới EU theo cách tiếp cận truyền thống - an ninh quốc gia, dân tộc.

Có thể tóm lại ba động cơ cơ bản để EU thông qua khái niệm về an ninh con người

trong Chính sách đối ngoại và an ninh chung (CFSP) và Chính sách an ninh và quốc phòng châu Âu (ESDP), đó là: đạo đức, pháp lý và vì lợi ích của chính mình⁽⁶⁾. Ba động cơ này có sự cộng hưởng, bổ sung lẫn nhau cả về mặt lý luận và thực tiễn và không thể tách rời nhau. *Động cơ đầu tiên* để áp dụng cách tiếp cận an ninh con người dựa trên giả thuyết đạo đức. Ý tưởng cơ bản là EU và các công dân của khối cam kết về mặt đạo đức để giúp đỡ các quốc gia, khu vực, cộng đồng và cá nhân thiếu an ninh cơ bản hoặc gặp phải những mối đe dọa đối với an ninh của EU. Đây là những mối đe dọa liên quan đến nhu cầu phổ quát và do đó được hình thành tự nhiên theo các tiêu chuẩn được chấp nhận rộng rãi. *Thứ hai*, tiếp cận an ninh con người dựa trên động cơ luật pháp. Dựa trên các giá trị được kết tinh trong luật pháp quốc tế, EU có nghĩa vụ pháp lý để bảo đảm an ninh con người cho tất cả mọi người trên cơ sở các chính sách an ninh. *Cuối cùng*, đó là dựa trên động cơ vì lợi ích của chính mình, bởi người dân châu Âu không thể có an ninh trong khi những người dân khác trên thế giới sống trong tình trạng mất an ninh nghiêm trọng. Sự mất an ninh bên ngoài sẽ ảnh hưởng đến các giá trị và thể chế châu Âu. Ví dụ, khi các nước ở Trung Đông, châu Phi bị thiên tai hoặc nội chiến, EU sẽ bị ảnh hưởng đáng kể bởi nạn di cư bất hợp pháp và mạng lưới khủng bố hoặc tội phạm phát triển. Do vậy, EU phải can dự vào an ninh con người vì các lý do đạo đức, pháp lý và cả vì những lợi ích của chính mình⁽⁷⁾.

Trường hợp Trung Quốc

Qua tiến trình cải cách, mở cửa, đặc biệt trong hai thập niên đầu thế kỷ XXI, Trung

(5) Bùi Huy Khoát: "An ninh con người: quan niệm châu Âu - vấn đề của Đông Nam Á", *Tlđđ*

(6) M. Glasius and M. Kaldor: "Individuals First: A Human Security Strategy for the European Union", *Internationale Politik und Gesellschaft*, 1-2005, pp. 62-82

(7) M. Glasius and M. Kaldor: "Individuals First: A Human Security Strategy for the European Union", *Tlđđ*, pp. 62-82

Quốc đã đạt nhiều thành tựu trong bảo đảm an ninh con người. Trong quá trình giải quyết các vấn đề an ninh con người, Trung Quốc đã tích lũy được nhiều bài học kinh nghiệm hữu ích. Đặc biệt từ sau Đại hội XVIII của Đảng Cộng sản Trung Quốc năm 2012, Trung Quốc đã đặt con người vào vị trí trung tâm của sự phát triển, dựa theo các tiêu chí về an ninh con người của Chương trình Phát triển của Liên hợp quốc (UNDP), coi an ninh con người là nhiệm vụ hàng đầu để bảo đảm an ninh xã hội - an ninh quốc gia.

Là quốc gia đông dân nhất thế giới, việc bảo đảm an ninh con người với những vấn đề liên quan tới cuộc sống người dân là vô cùng cần thiết đối với Trung Quốc, nhằm bảo đảm ổn định xã hội, góp phần ổn định chính trị trong nước. Do đó, các nhà lãnh đạo Trung Quốc luôn đặt vấn đề cải thiện dân sinh làm nhiệm vụ chính trị trọng tâm, như: 1- Nâng cao mức sống người dân; 2- An sinh xã hội được đặt lên vị trí hàng đầu trong công tác cải thiện dân sinh; 3- Công tác xóa đói, giảm nghèo được tích cực triển khai hiệu quả; 4- Sức khỏe người dân được quan tâm, coi trọng; 5- Phát triển giáo dục với mục tiêu xây dựng quốc gia nhân tài; 6- Điều chỉnh chính sách quản lý xã hội trên diện rộng nhằm góp phần ổn định xã hội.

Bên cạnh những kết quả đạt được, vấn đề an ninh con người ở Trung Quốc vẫn đang đứng trước nhiều thách thức chưa thể giải quyết hoặc giải quyết chưa triệt để, như bất bình đẳng xã hội còn nghiêm trọng, đặc biệt là trong lĩnh vực phân phối thu nhập và an sinh xã hội; môi trường sống bị đe dọa; mâu thuẫn xã hội ngày càng gia tăng.

Trước những vấn đề xã hội bức xúc ảnh hưởng tới chất lượng sống của người dân, Chính phủ Trung Quốc đã đưa ra nhiều giải pháp trọng điểm nhằm bảo đảm an ninh con người, thông qua đổi mới xã hội để thúc đẩy phát triển con người mang tính bao dung. Tính bao dung trong phát triển ở Trung Quốc thể hiện ở tư tưởng “xã hội hài hòa”

và “phát triển cùng hưởng” được coi là tư tưởng hạt nhân. Về cơ bản, Trung Quốc tập trung thực hiện bảo đảm an ninh con người trên ba phương diện chính: 1- Cải thiện dân sinh, như tăng thu nhập cho người dân, mở rộng quy mô việc làm, tăng đầu tư ngân sách nhà nước vào lĩnh vực dân sinh, đẩy mạnh công tác xóa đói, giảm nghèo; 2- Bảo đảm an sinh xã hội, như nâng cao và mở rộng các loại hình bảo hiểm xã hội, phát triển giáo dục, y tế; 3- Tăng cường quản trị xã hội, như cải tiến phương thức quản trị xã hội, khơi dậy sức sống của các tổ chức xã hội, đổi mới thể chế dự phòng và hóa giải hiệu quả mâu thuẫn xã hội, kiện toàn hệ thống an ninh công cộng, xã hội chung sức, dân chúng tham gia, pháp trị bảo đảm, tạo nên sự tương hỗ giữa sự quản lý của chính phủ với sự điều tiết của xã hội và tự trị của cư dân⁽⁸⁾.

Như vậy, sự thay đổi trong chủ trương, chính sách của Trung Quốc về cơ bản sẽ phân nào giải tỏa những lo lắng của người dân về chất lượng cuộc sống, bảo đảm an ninh con người, tạo môi trường xã hội ổn định. Những đổi mới trong chính sách bảo đảm an ninh con người cho thấy sự đổi mới trong nhận thức của Nhà nước Trung Quốc về vai trò hạt nhân con người trong sự phát triển, bảo đảm an sinh xã hội, an ninh quốc gia. Tuy nhiên, để thực hiện hiệu quả những giải pháp này là việc làm khó khăn trong bối cảnh Trung Quốc đang đứng trước nhiều vấn đề về phát triển. Với một quốc gia đông dân như Trung Quốc, việc bảo đảm an ninh con người không phải là việc làm đơn giản.

Bài học tham khảo đối với Việt Nam

Trong điều kiện hiện nay, toàn cầu hóa trở thành một tất yếu khách quan, vừa tạo ra những cơ hội, vừa đưa lại nhiều rủi ro, thách thức đối với mọi quốc gia và trên mọi lĩnh

(8) 中华人民共和国国民经济和社会发展第十三个五年规划纲要, http://news.xinhuanet.com/politics/2016lh/2016-03/17/c_1118366322_18.htm

Việt Nam. Những kinh nghiệm của các nước về bảo đảm an ninh con người sẽ là những bài học quý trong xây dựng các chiến lược an ninh quốc gia. Để thành công, tất yếu đòi hỏi sự nỗ lực lớn không chỉ từ phía nhà nước mà cả từ chính mọi người dân.

Hiện nay, Việt Nam đã trở thành nước có thu nhập trung bình và phát triển con người ở mức trung bình. Tuy nhiên, cùng với thời gian, toàn cầu hóa đã làm gia tăng các thách thức, cản trở sự phát triển bền vững và đe dọa an ninh con người. Mô hình phát triển kinh tế thiên về chiều rộng, chủ yếu dựa vào sức lao động và tài nguyên thiên nhiên giá rẻ ngày càng mất hiệu quả.

Xã hội Việt Nam đang trải qua những biến đổi to lớn về cơ cấu, với các chuyển động về di cư, đô thị hóa, biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh... Môi trường bất ổn đó đang làm thay đổi nhanh chóng tính chất, mô thức và nguy cơ đe dọa đối với an ninh con người. Hơn nữa, quá trình hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng của Việt Nam đòi hỏi phải nỗ lực nhiều hơn trong tiến hành đổi mới trên tất cả các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, bảo vệ môi trường, ứng phó với thiên tai, biến đổi khí hậu, dịch bệnh... Trên bình diện quốc gia, cần thiết cơ cấu lại nền kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng, tạo các bước đột phá phát triển theo tinh thần Nghị quyết Đại hội lần thứ XII của Đảng; trên bình diện phát triển con người, cần áp dụng và có những cách tiếp cận mới thực sự hướng vào con người, lấy con người làm trung tâm, “con người vừa là động lực, vừa là mục tiêu của sự phát triển”. Để thực hiện tốt mục tiêu này, Việt Nam cần tiếp cận một cách hệ thống, đa chiều trong bối cảnh các nguy cơ, thách thức đang gia tăng, đan xen, chuyển hóa phức tạp, tác động đến an ninh con người, từ đó mới có những biện pháp thích hợp, toàn diện trên tất cả các lĩnh vực để bảo đảm an ninh con người.

Từ sự phân tích thành công hay hạn chế của các nước trên thế giới hiện nay trong ứng

phó với vấn đề an ninh con người có thể rút ra một số bài học tham khảo như sau:

Một là, cần nỗ lực thực hiện các mục tiêu cơ bản về an ninh con người do Liên hợp quốc đề ra. Việt Nam là quốc gia đang phát triển, việc bảo đảm các mục tiêu cơ bản về an ninh con người của Liên hợp quốc cũng là một yêu cầu cần thiết. Do đó, trong thời gian tới, cần bảo đảm những lợi ích cơ bản và nhu cầu ở mức độ cho phép của người dân, như bảo đảm mức sống, bảo đảm về lương thực, y tế, giáo dục, việc làm, nhà ở, môi trường sống, bảo đảm quyền cơ bản của con người...

Hai là, bảo đảm an ninh chính trị cho nhân dân thông qua công tác tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Không ngừng, kiên quyết, kiên trì thực hiện nghiêm túc, hiệu quả, đồng bộ các quy định, tiêu chí, quy trình liên quan đến “công tác quân lý, giáo dục đảng viên”, “công tác rà soát, sàng lọc đảng viên...”⁽⁹⁾; xử lý kỷ luật nghiêm minh, kiên quyết khai trừ ra khỏi Đảng những đối tượng thoái hóa, biến chất về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống...

Ba là, bảo đảm an ninh con người gắn với mục tiêu là ngăn chặn, từng bước đẩy lùi tham nhũng, loại bỏ dần các điều kiện phát sinh mâu thuẫn xã hội, góp phần xây dựng bộ máy nhà nước trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu quả; kiến tạo đồng thuận và lành mạnh hóa các quan hệ xã hội; củng cố lòng tin của nhân dân và cộng đồng quốc tế, thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển.

Bốn là, bổ sung, hoàn thiện hệ thống chính sách và luật pháp để mỗi người dân được bảo đảm lợi ích theo pháp luật và bảo vệ con người trước các mối đe dọa như xung đột xã hội, khủng bố quốc tế, tội phạm, dịch

(9) Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 21-1-2019, của Ban Bí thư, về *Nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên và rà soát, sàng lọc đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng*

bệnh... Tuyên truyền pháp luật rộng rãi tới mọi người dân từ thành thị tới nông thôn, đồng bằng tới miền núi, để người dân hiểu về quyền lợi và nghĩa vụ bảo vệ bản thân và cộng đồng xã hội.

Năm là, tập trung thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả ba đột phá chiến lược, cơ cấu lại tổng thể và đồng bộ nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng; đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, chú trọng công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới. Chú trọng giải quyết tốt vấn đề cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, cơ cấu lại ngân sách nhà nước, xử lý nợ xấu và bảo đảm an toàn nợ công.

Sáu là, thu hút, phát huy mạnh mẽ mọi nguồn lực và sức sáng tạo của nhân dân. Chăm lo nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, giải quyết tốt những vấn đề bức thiết; tăng cường quản lý phát triển xã hội, bảo đảm an ninh con người; an sinh xã hội, nâng cao phúc lợi xã hội và xóa đói, giảm nghèo bền vững. Phát huy quyền làm chủ của nhân dân, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc. Tôn trọng sự khác biệt không trái với lợi ích chung của quốc gia - dân tộc, đề cao tinh thần dân tộc, truyền thống yêu nước, nhân văn, nhân nghĩa và khoan dung... là những nền tảng cơ bản, vững chắc để tập hợp, đoàn kết mọi người Việt Nam.

Bảy là, coi con người là vốn quý và quan trọng nhất, phát huy nhân tố con người trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội; tập trung xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện về đạo đức, nhân cách, lối sống, trí tuệ và năng lực làm việc; xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh; bảo đảm người dân sống trong môi trường hòa bình, ổn định, bảo đảm an sinh xã hội, phát triển kinh tế bền vững.

Tám là, kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc; giữ vững

môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước; bảo đảm an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội; chủ động đối phó với các nguy cơ làm mất ổn định chính trị, như khủng bố, các nguy cơ xung đột về nguồn nước, an ninh lương thực, dịch bệnh...

Ngoài ra, trong thời gian tới, Việt Nam cần tiếp tục mở rộng và thúc đẩy các quan hệ đối ngoại đi vào chiều sâu; tận dụng thời cơ, vượt qua thách thức, thực hiện hiệu quả hội nhập quốc tế trong điều kiện mới, tiếp tục nâng cao vị thế và uy tín của đất nước trên trường quốc tế, góp phần ứng phó với các mối đe dọa an ninh con người trong bối cảnh Việt Nam hội nhập sâu rộng vào khu vực và thế giới hiện nay.

Ở Việt Nam, việc bảo đảm an ninh con người trong giai đoạn vừa qua đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng. Trong quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Đảng ta không chỉ nêu quan điểm, phương hướng đúng đắn mà còn thường xuyên đưa ra những giải pháp kịp thời, đồng bộ, hiệu quả nhằm tăng cường bảo đảm an ninh con người với mức ưu tiên cao nhất, phù hợp với điều kiện kinh tế, chính trị, xã hội và văn hóa của đất nước. Chẳng hạn, trong công cuộc phòng, chống đại dịch COVID-19 hiện nay, Đảng và Nhà nước luôn nhấn mạnh, sẵn sàng hy sinh một số lợi ích kinh tế để bảo vệ tốt nhất cho sự an toàn và sức khỏe của nhân dân; kinh tế có thể phục hồi nhưng tính mạng con người thì không gì bù đắp được. Điều này thể hiện tinh thần biện chứng sâu sắc, linh hoạt sáng tạo - “đĩ bất biến ứng vạn biến” của Đảng và Nhà nước ta trong lãnh đạo phát triển kinh tế và bảo đảm an ninh con người. Những nỗ lực của Việt Nam đã được quốc tế đánh giá cao và được coi là “điểm sáng” về phòng, chống dịch bệnh COVID-19 và phát triển kinh tế - xã hội hiện nay⁽¹⁰⁾. □

(10) Xem: Bài phát biểu của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng tại phiên bế mạc Hội nghị Trung ương 13 (khóa XII)